

VẤN ĐÁP HỌC PHẬT

Kỳ 9

Hòa thượng Tịnh Không trả lời câu hỏi

của đồng tu tại Hồng Kông

Thời gian: 15/07/2005

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Quý vị pháp sư, quý vị đồng tu. Hôm nay chúng ta trả lời câu hỏi, chỗ này có hai phần, một phần là đồng tu Bắc Kinh hỏi.

Hỏi: Gần đây chúng con đọc “Nhân quả đồ giám”, cuốn sách này là minh họa cho Địa Ngục Biến Tướng Đồ, cảm thấy [sách này] rất hay, nhưng mà trong đó có những chỗ cảm thấy nghi hoặc không hiểu, tổng cộng có bốn chỗ.

Đáp: Duyên khởi của Địa Ngục Biến Tướng Đồ, tôi đã viết rất rõ ràng trong lời tựa và lời bạt. Nhưng tôi xem qua tranh này, nội dung giải thích thầy Giang gửi cho tôi, tôi không có thời gian xem, cũng đã viết lời tựa cho sách này. Đồng tu nói với tôi trong đó có vài vấn đề, đại khái đều là nói người tạo tác tội nghiệp nặng, không nhận được những công đức mà thân bằng quyến thuộc làm siêu độ cho họ, tức là họ không được hưởng những công đức siêu độ này, trong địa ngục gọi là vĩnh viễn không được siêu sinh. Điều này không giống với điều mà trong kinh Phật nói, trong kinh Phật không có cách nói này, Phật pháp không rời nhân tình, nếu như nói rời khỏi nhân tình, vậy thì không phải là Phật pháp, Phật pháp thông tình đạt lý. Bạn xem trong cửa Phật thường nói: “buông xuống đồ đao, lập địa thành Phật”, nếu nói tạo tác tội nghiệp thì vĩnh viễn không ngoi lên được, vậy không phải là mâu thuẫn với câu này sao? Vậy thì nói không thông.

Trong Phật pháp rất coi trọng sám hối. Có một ví dụ rất nổi bật, vua A-xà-thế trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, bạn xem tội nghiệp mà ông ấy tạo, giết cha, giam lỏng mẹ, nhốt mẹ lại, giam lỏng, kết hợp với Đề-bà-đạt-đa phản đối Phật pháp, tất cả năm tội ngũ nghịch đại khái ông ấy đều phạm phải hết, đây thực sự là vĩnh viễn đọa địa ngục không thể ngoi lên. “Không thể ngoi lên” này là hình dung từ, không phải là thật, nói rõ là tội của ông ấy rất nặng. Nhưng mà lúc lâm chung ông ấy sám hối, lúc lâm chung thực sự sám hối, ông ấy cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Theo suy nghĩ của chúng ta, người như vậy chắc chắn là vãng sanh hạ hạ phẩm, vậy

cũng được coi là khá rồi, không ngờ trong kinh đức Phật nói với chúng ta, ông ấy vãng sanh là thượng phẩm trung sanh. Lúc đó, khi chúng tôi đọc được đoạn kinh văn này, đều cảm thấy rất kinh ngạc, tạo tội nặng như vậy, cuối cùng sám hối vãng sanh thượng phẩm trung sanh. Đây cũng là nhắc nhở chúng ta, chúng ta đừng nhìn thấy người tạo tội nghiệp mà coi thường họ, vậy thì bạn sai rồi, nói không chừng tương lai họ sám hối vãng sanh, phẩm vị của họ còn cao hơn chúng ta, họ ở trên chúng ta. Cho nên, vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ là hai con đường, một là bình thường tu hành tích lũy công đức, đương nhiên con đường này rất ổn định; một là tạo tác tội nghiệp lâm chung sám hối, phẩm vị cao thấp, vậy phải xem tâm chân thành sám hối của họ; nếu tâm chân thành của họ là viên mãn, hối hận triệt để, vậy phẩm vị phút chốc sẽ lên cao. Cho nên, chúng ta nghĩ tới sám hối vãng sanh cũng có ba bậc chín phẩm, đạo lý này có thể giải đáp bốn câu hỏi của họ vừa rồi, trong kinh có ví dụ này.

Còn như lâm chung, con người sau khi qua đời, người thân quyến thuộc, đây là kinh Phật dạy chúng ta, trong 49 ngày nhất định phải tụng kinh cho họ, siêu độ cho họ, rất có hiệu quả. Bởi vì thông thường trong 49 ngày họ ở trong thân trung ấm, họ vẫn chưa đi đầu thai, lúc này chúng ta gọi là du hồn. Họ chưa đi đầu thai, cứ cách bảy ngày họ sẽ có một lần rất đau khổ, đây là đau khổ biến dị, cho nên gọi là thất. Làm thất trong kinh Địa Tạng nói, bảy ngày này tụng kinh, lạy sám hối cho họ, siêu độ cho họ, họ có thể đạt được lợi ích. Nếu như thiện căn của họ sâu dày, thân trung ấm của họ không rời khỏi đạo tràng siêu độ, cùng mọi người học tập, rất có thể sẽ vãng sanh, cũng có thể vãng sanh. Nếu như thiện căn kém một chút, cho dù không thể vãng sanh, phải tự mình phát nguyện, người khác không giúp được; người khác chỉ là khuyên họ, khuyên họ niệm Phật vãng sanh, họ có chịu tiếp nhận hay không thì đó là vấn đề khác, chịu tiếp nhận thì vô cùng tốt, không chịu tiếp nhận thì họ cũng giảm bớt đau khổ, chắc chắn có được lợi ích, cho nên bảy thất này vô cùng quan trọng.

Nếu như nói có người thân quyến thuộc biết Phật pháp, có thể làm cho họ trăm ngày, làm cho họ nguyên năm, siêu độ liên tục cho họ trong thời gian dài, cho dù họ vãng sanh rồi, vãng sanh rồi cũng có thể tăng cao phẩm vị; chưa vãng sanh cũng có thể thoát khỏi ác đạo, sanh tới cõi thiện, như vậy mới hợp tình hợp lý, mới thực sự nói thông được. Nhưng chúng ta siêu độ cho họ nhất định phải như pháp, điểm này vô cùng quan trọng, công đức siêu độ đó có thể nói là hoàn toàn đang siêu độ cho người ấy. Như Lương Hoàng Bảo Sám, người chủ pháp là Bảo Chí Công, Bảo Chí

Công là Quán Thế Âm Bồ-tát tái lai, hóa thân tái lai, ngài tới chủ trì pháp hội này, siêu độ như vậy rất như pháp. Cho nên phi tử của Lương Võ Đế, bạn xem có thể rất nhanh thoát khỏi ác đạo, sanh lên trời Đao-lợi, đây là thí dụ rất hay, đây là câu chuyện trong Lương Hoàng Bảo Sám. Trong cửa Phật chúng ta, những chuyện như vậy thực sự là nhiều không kể hết, quá nhiều thí dụ, cho nên chúng ta nhất định phải tin tưởng.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai là câu hỏi của đồng tu Trung Quốc, ông ấy nói gần đây lão pháp sư vì phòng chống xung đột chiến loạn, thúc đẩy thế giới hòa bình mà phải bôn ba khắp nơi, rất nhiều lúc bắt buộc phải tạm dừng giảng kinh. Xin hỏi làm sự nghiệp hòa bình văn hóa đa nguyên liệu có chướng ngại đối với vãng sanh không?

Đáp: Chướng ngại là nhất định có, chỉ là mức độ không giống nhau, nếu bản thân nắm chắc vãng sanh thì không chướng ngại; nếu không nắm chắc vãng sanh thì chướng ngại. Thực sự tạo thành chướng ngại không phải là việc, mà là điều gì? Là tâm, bạn làm những công việc này mà phá hoại tâm thanh tịnh của bạn, vậy thì biến thành chướng ngại. Sự việc vẫn làm, sau khi làm xong không để ở trong tâm, tâm địa thanh tịnh, máy trần không nhiễm, vậy thì không có chướng ngại. Cho nên việc, làm những việc này là vì tất cả chúng sanh khổ nạn, không phải làm cho chính mình. Tôi cũng thường nói với các đồng tu bên cạnh chúng tôi, tôi nói tôi làm chuyện này là chuyện không phải của mình, đây không phải là bổn phận của tôi, bổn phận của chúng tôi là giảng kinh dạy học, hoằng pháp lợi sanh.

Công việc bổn phận, các bạn phải biết, Thích-ca Mâu-ni Phật làm ra tám gương cho chúng ta. Năm đó Thế Tôn còn tại thế, bạn xem bắt đầu từ năm ngài 30 tuổi, 79 tuổi viên tịch, giảng kinh hơn 300 pháp hội, thuyết pháp 49 năm, từ 30 tuổi đến 79 tuổi, 49 năm. Mỗi ngày, trong kinh điển ghi chép “hai thời giảng kinh”, mỗi ngày giảng kinh hai thời. Hai thời, chúng ta phải hiểu được, thời đại của Thích-ca Mâu-ni Phật, người Ấn Độ đối với đơn vị thời gian thì họ chia ngày đêm thành sáu thời, ban ngày ba thời, ban đêm ba thời, trong kinh điển các bạn đều thấy được. Ban ngày gọi là sáng sớm, giữa ngày, cuối ngày, ban đêm gọi là đầu đêm, giữa đêm và cuối đêm. Cho nên giảng kinh hai thời, bạn liền biết được một thời của ngài là bốn tiếng đồng hồ hiện nay của chúng ta, vậy hai thời là tám tiếng đồng hồ, mỗi ngày Thích-ca Mâu-ni Phật giảng kinh dạy học tám tiếng đồng hồ. Hiện nay chúng ta thật hổ thẹn, không có cách nào, không theo được. Vậy trước đây mỗi ngày tôi giảng kinh bốn tiếng đồng hồ, đã giảm một nửa rồi, hiện tại lần này đi ra ngoài trở về, đồng tu nơi này sắp xếp cho tôi hai tiếng đồng hồ, vốn đã giảm một nửa, giờ lại giảm còn

một nửa tiếp, vậy thì làm sao có thể so sánh được. Nếu một ngày hai tiếng đồng hồ cũng không làm được, vậy thì không được, vậy thì không thể coi là học trò của Phật, cho nên chúng ta phải hiểu điểm này, nhất định phải hiểu.

Làm công việc hòa bình quốc tế, những năm này chúng tôi đích thực làm không ít, cũng có chút hiệu quả, nhưng rốt cuộc vẫn không phải là công việc bổn phận của chúng tôi. Tôi thường nói, con người trên thế gian này, mỗi người đều làm tốt công việc bổn phận của chính mình, hợp tác chặt chẽ với người khác, với ngành nghề khác, xã hội này sẽ lành mạnh. Thế giới này sẽ hòa bình. Hiện tại thế giới này thực sự loạn rồi, đây là từ lúc có lịch sử đến nay, cả thế giới này chưa từng động loạn giống như hiện nay. Xã hội động loạn không yên, chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến tu hành, học thuật của thế gian và xuất thế gian, thế gian thì nhà Nho cũng nói tu hành, cho nên hết thảy thiện pháp thế gian xuất thế gian đều nhất định phải xây dựng trên nền tảng hòa thuận. Chuyện này chúng tôi cũng có duyên phận này, chúng tôi cũng không phải tự mình đi tìm, là người khác tìm đến chúng tôi. Tìm đến chúng tôi thì chúng tôi cũng nên tận chút tâm lực để hỗ trợ họ hóa giải xung đột, thúc đẩy thế giới hòa bình an định, điều này trong Phật pháp cũng là từ bi, nên phải làm. Đối với tu trì của bản thân không có chút chướng ngại nào, tại sao vậy? Chúng tôi không có danh lợi, chắc chắn không có tự tư tự lợi, không có danh văn lợi dưỡng, vẫn là “không tranh với người, không cầu nơi đời”, bản thân cho dù làm bao nhiêu chuyện, thanh tịnh vô nhiễm, không ô nhiễm, như vậy đối với bản thân chúng tôi sẽ không sanh ra chướng ngại. Nếu trong đó có liên quan đến tư lợi, liên quan đến danh lợi, vậy thì tổn hại sẽ lớn!

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, nếu chuyên tâm giảng kinh, có phải là càng có lợi ích hơn so với bôn ba khắp nơi, thúc đẩy thế giới hòa bình?

Đáp: Đúng vậy, lời này nói không sai, nhưng xã hội hiện nay không những đối với Phật giáo, đối với toàn bộ tôn giáo đều có nghi hoặc. Lần này chúng tôi tới thăm Paris, đến thăm tổ chức UNESCO thì chúng tôi mới biết, người đời nhận thức không rõ ràng đối với tôn giáo, vẫn là những cách nhìn cho rằng tôn giáo là mê tín, tiêu cực. Vậy chúng ta làm sao khiến cho người trên thế gian có cách nhìn đúng đắn về tôn giáo, có cách nhìn đúng đắn về Phật giáo, không thể không làm công việc này.

Trong cửa Phật chúng ta có một vị pháp sư, ông ấy là người Srilanka, ông thường ở UNESCO, đây là đại biểu Phật giáo. Thời gian tôi ở Paris, ông tới thăm tôi và mặc quần áo của người tại gia, tôi cảm thấy rất kỳ lạ. Ông ấy nói với tôi, bởi vì

làm việc ở Liên Hợp Quốc, mặc quần áo của người xuất gia không thuận tiện, tôi liền hiểu được. Tôi tham gia yến tiệc của tổng thống Bush ở Washington, đứng trước mặt tôi có một người quay đầu lại chào tôi, là người Mỹ, cậu ấy chấp tay chào tôi, cũng rất hiếm có. Cậu ấy nói với tôi, cậu ấy là người xuất gia, hôm nay tới tham gia yến tiệc này nên không thể mặc, không tiện mặc quần áo xuất gia, nên vẫn mặc âu phục. Cậu ấy nói sư phụ của cậu là người Nhật Bản, xuất gia với pháp sư Nhật Bản, cũng tham gia yến tiệc này. Còn tôi thì sao? Tôi vẫn mặc bộ đồ này, tôi đi tới đâu cũng đều mặc bộ đồ này. Chúng ta hiểu được cách nhìn của quốc tế đối với Phật giáo, đối với tôn giáo vẫn là có vấn đề. Vấn đề sanh ra như thế nào? Điều này phải hỏi chính mình, không thể trách người khác, tín đồ tôn giáo chúng ta làm chưa tốt, tín đồ Phật giáo chúng ta làm chưa thể khiến xã hội đại chúng tán thán. Tôn giáo thể hiện ra bên ngoài đích thực vẫn là mê tín, bạn làm sao có thể bảo người khác tâm phục khẩu phục cho được?

Tôi nói tôi học Phật là nhập môn từ triết học, tôi học triết học với thầy Phương, thầy ấy coi kinh Phật như một môn học, dạy “triết học kinh Phật” cho tôi, tôi nhập môn như vậy đó. Tôi không phải là học theo vị pháp sư nào, không phải học ở trong chùa, tôi học ở trường học. Cách nhìn của tôi đối với Phật pháp không giống người bình thường, tiếp xúc kinh điển nhà Phật thì mới biết Phật pháp thù thắng không gì bằng. Xã hội hiện nay tại sao lại sanh ra hiểu lầm lớn đến như vậy? Chúng ta chưa làm được, không nói điều gì khác, chỉ cần làm được thập thiện nghiệp đạo, vậy thì giỏi lắm rồi, vậy thì bạn là đại thiện nhân hạng nhất trên thế giới hiện nay, ai mà không tán thán? Ai mà không cung kính? Chúng ta ngay cả thập thiện nghiệp đạo cũng làm không được.

Bạn xem thử điều này, đây là điều mà tôi đưa ra vào mười mấy năm trước, lúc đó đang ở Mỹ, tôi đưa ra 20 chữ này, viết một bức câu đối ở đây, chúng ta có làm được chưa? Tâm của chúng ta, đó là tâm Bồ-đề. Tâm Bồ-đề, mọi người không dễ hiểu, chú giải của đại đức xưa cũng rất khó hiểu, bạn xem thử chú giải của đại đức xưa, trong Khởi Tín Luận của Mã Minh Bồ-tát nói “trực tâm, thâm tâm, đại bi tâm”. Trong Quán Kinh, đức Phật nói “chí thành tâm, thâm tâm, hồi hướng phát nguyện tâm”, đều không dễ hiểu, xem chú giải của đại đức tổ sư xưa cũng không dễ gì hiểu được. Vậy cách nói như thế này của tôi mọi người sẽ dễ hiểu; trực tâm, chí thành tâm chính là chân thành; thâm tâm, thế nào gọi là thâm tâm? Chính là tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm chánh giác, đây là thâm tâm. Thâm tâm là tự thọ dụng, từ bi tâm là

đối với người khác. Chân thành là thể, tự thọ dụng của tâm chân thành chính là thanh tịnh bình đẳng chánh giác, đây là đối với chính mình, đối với người khác là tấm lòng từ bi. Chúng ta có làm được không? Đây chính là tâm Phật, đây chính là tâm Bồ-tát, chúng ta học điều gì? Chính là học điều này. Thái độ đối nhân xử thế tiếp vật trong đời sống thường ngày là nhìn thấu, buông xuống, tự tại, tùy duyên, sau đó niệm Phật, quy kết về niệm Phật, chúng ta phải làm mới được. Hai mươi chữ này rất đơn giản dễ nhớ, tu điều gì? Tu theo hai mươi chữ này là đúng rồi, đây chính là toàn bộ Phật pháp.

Cho dù là Đại thừa, Tiểu thừa, Tông môn, Giáo hạ, Hiền giáo, Mật giáo đều không thể rời khỏi phạm vi này, phải thật làm. Thực sự làm thì ai mà không khâm phục bạn, ai mà không tôn kính bạn? Bắt đầu làm từ đâu? Bắt đầu làm từ bản thân bạn. Quý vị phải biết được, thánh nhân thế gian xuất thế gian đều dạy chúng ta rằng cầu người khó, trên đời này chuyện gì là chuyện khó? Cầu người khó. Gọi là lên trời khó, cầu người khó. Phật pháp là làm Phật, làm Bồ-tát, làm thánh làm hiền, đây không phải là cầu người, mà là cầu chính mình; không cần cầu người khác, phải cầu chính mình. Bản thân mình phải làm được, bản thân mình làm được thì sau đó ảnh hưởng người khác, cảm hóa người khác, đây gọi là hóa tha. Tự hành sau đó mới có thể hóa tha, bản thân chưa làm được, muốn yêu cầu người khác phải làm được, trong kinh Phật thường nói “vô hữu thị xứ”, “vô hữu thị xứ” này dùng lời hiện nay mà nói tức là không có đạo lý này, cho nên nhất định phải bắt đầu làm từ bản thân.

Bản thân tôi lúc còn trẻ, lúc còn trẻ là thời kỳ chiến loạn, vào thời kỳ kháng chiến, chỗ chúng ta còn có một đồng tu ở Hành Sơn, tôi từng ở Hành Sơn nửa năm, Hành Sơn, Hành Dương tôi đều từng ở qua. Bên phía Tương Tây, tôi từng ở qua Thường Đức, từng ở qua Đào Nguyên, từng ở qua Nguyên Lăng, từng ở qua huyện Hoảng, cho nên vùng Hồ Nam tôi rất quen thuộc. Lúc đó chúng tôi là học sinh lưu vong, tôi nhớ lúc đó đang học lớp 7, lưu vong chạy nạn khắp nơi, trải qua cuộc sống như vậy; con người hiện nay phước báo lớn, những khổ nạn mà chúng tôi phải chịu, con người hiện nay đều chưa từng chịu qua; cho nên đọc sách, cầu học vô cùng khó khăn, tôi chỉ học đến tốt nghiệp cấp hai thì không còn cơ hội đi học nữa. Xã hội động loạn, chúng tôi rất thích đi học nhưng không có cách nào.

Năm 1949 tôi tới Đài Loan, tới Đài Loan không người thân thích, phải tự mình đi làm nuôi sống bản thân, cho nên muốn đi học cũng không đóng nổi học phí. Cũng may là những vị thầy giáo này, thầy giáo rất từ bi, tiên sinh Phương Đông Mỹ là

người Đồng Thành, là cùng quê, cho nên gặp được người thầy tốt như vậy, theo thầy học triết học, chúng tôi chỉ là muốn tới trường học dự thính. Không ngờ thầy không để cho tôi đi dự thính, bảo tôi tới nhà thầy, mỗi chủ nhật hai tiếng đồng hồ, chúng tôi chỉ có thể tranh thủ ngày nghỉ, tới nhà thầy học một buổi hai tiếng, triết học là tôi học ở nhà thầy, rất không dễ dàng. Từ trong triết học nhận thức Phật pháp, tiếp xúc Phật pháp; vận khí rất tốt, tôi liền quen biết đại sư Chương Gia. Đại sư Chương Gia cũng từ bi giống như thầy Phương vậy, mỗi tuần dạy tôi hai tiếng đồng hồ, duyên này là hiếm có khó gặp. Cho nên mặc dù không được đi học nhưng việc học của tôi chưa từng bị gián đoạn.

Cả đời hoan hỷ đọc sách, mãi cho đến nay mỗi ngày tôi đọc sách ít nhất ba đến bốn tiếng đồng hồ không gián đoạn, mỗi ngày đọc sách. Không có kinh điển, không có điển tịch của thánh hiền xưa, tôi không sống tiếp được ở thế gian này nữa. Vậy thì sống còn có ý vị gì nữa. Con người hiện nay, giữa người với người không có ân, không có đức, không có tình, không có nghĩa, bạn nói xem sống có ý nghĩa gì? May mà còn có Đại tạng kinh, có Tứ khố toàn thư, làm bạn với người xưa, mỗi ngày tiếp xúc ba, bốn tiếng đồng hồ, vậy thì vui vẻ không gì bằng. Đọc sách không gián đoạn, dạy học không gián đoạn, càng giảng càng vui vẻ, càng giảng càng có tâm đắc, khuyên người khác nhưng trên thực tế chính là khuyên bản thân.

Tôi cũng từng báo cáo với mọi người, tôi đích thực là không mong cầu gì đối với thế gian này, ngay cả đạo tràng tôi cũng không cần, đạo tràng này là đồng tu Hồng Kông lập nên. Cả đời tôi không có đạo tràng, cả đời không có tín đồ, tốt, thanh tịnh vô vi. Những năm này tham gia một số hoạt động của Liên Hợp Quốc, tôi tiếp nhận học vị, chức vị mà trường đại học tặng tôi, chức vị là giáo sư, học vị là tiến sĩ, tôi còn chưa tốt nghiệp cấp hai đã lấy được bằng tiến sĩ, đây là thế nào? Đây là họ khẳng định, cho nên chỉ cần nghiêm túc tu hành, Phật pháp nói: “do giới đắc định, do định khai tuệ”, chỉ có trí tuệ mới có thể giải quyết hết thảy nghi nan vướng mắc của thế gian và xuất thế gian, phải biết điều này.

Chúng ta xem thử, tham gia quốc tế hòa bình, không ít chuyên gia học giả làm nhiều năm như vậy, Liên Hợp Quốc đầu tư biết bao nhân lực, tài lực, vật lực, vấn đề không thể giải quyết, tần suất động loạn của xã hội này mỗi năm một tăng, tổn hại lần sau nghiêm trọng hơn lần trước, đây là không có hiệu quả. Cho nên chúng tôi tiếp xúc với họ, nêu ra cách nghĩ, cách nhìn, cách làm của chúng tôi, họ cảm thấy rất có giá trị, đáng để tham khảo. Cách làm của chúng tôi là “mở lớp”, không cần họp, họp

không giải quyết được vấn đề, mở lớp có thể giải quyết vấn đề. Lớp Đệ Tử Quy, chỗ này của chúng ta đã tổ chức hai khóa, rất có hiệu quả. Chúng ta làm trên toàn thế giới, hy vọng họ có thể thay đổi đường lối, sau này chúng ta mở lớp, không cần họp, hiệu quả chắc chắn thù thắng hơn là mở cuộc họp. Nếu như lại có thể đem hiệu quả mở lớp này, tận dụng mạng internet và truyền hình vệ tinh phổ biến trên toàn thế giới, vậy thì sẽ sanh ra hiệu quả rất lớn, thực sự có thể khởi tác dụng. Tôi giới thiệu cách nghĩ, cách nhìn này với Liên Hợp Quốc, họ cũng rất có hứng thú, cho nên đối với lời tôi nói trong mấy hội nghị [gần đây], họ đều rất coi trọng.

Tháng sau UNESCO có một hoạt động, cử hành ở đại học Griffith, Brisbane của Úc. Tôi vốn không muốn tham gia, sắp xếp cho tôi diễn giảng chủ đề, diễn giảng chủ đề đầu tiên, tôi viết ra bản thảo diễn giảng rồi nhờ người khác đọc giúp tôi là được rồi. Nhưng người phụ trách trường học hôm kia viết cho tôi một bức thư, hy vọng tôi nhất định phải tham gia, nói: ngài tham gia hội nghị lần này, không giống với những người tham gia hội nghị Liên Hợp Quốc trước đây, có rất nhiều học giả nổi tiếng, rất có danh vọng, rất có địa vị đều hi vọng tôi có thể tới tham gia. Tôi liền suy nghĩ, nếu đi thì giảng kinh ở đây của chúng ta phải gián đoạn 10 ngày, tôi đi tham gia hội nghị này. Cho nên, đây là hy vọng chúng tôi có thể nói cho họ biết lý niệm, có rất nhiều người sanh khởi sự đồng tình. Họ đều trẻ hơn tôi, những giáo sư, chuyên gia, học giả đều trẻ hơn tôi, tôi 80 tuổi, họ mới 50, 60 tuổi. Đây cũng là có được sự tôn trọng của mọi người, tuổi tác lớn hơn họ, cho nên hy vọng họ có thể làm, chúng tôi chỉ có thể ở bên cạnh đưa ra chủ ý, đạo lý là ở chỗ này.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, ông ấy nói chúng con đều biết thân phận của pháp sư còn tôn quý hơn giáo sư rất nhiều, tại sao hiện tại ở hoạt động các nơi trên thế giới, rất nhiều người nhân mạnh pháp sư là thân phận giáo sư, đặc biệt suy tôn lão pháp sư theo hướng [chức vị] giáo sư chứ không nhắc tới lão pháp sư.

Đáp: Không sai, lời bạn nói rất đúng, nhưng lời này ít nhất về hai thế kỷ trước là như vậy, địa vị pháp sư là tôn quý, tôn quý không gì bằng. Tại sao vậy? Không dễ trở thành pháp sư, bạn muốn xuất gia phải trải qua kỳ thi quốc gia; vào thời xưa, trước khi xuất gia phải tham gia thi cử thông thường. Thi cử thông thường, đức hạnh của bạn, học thuật của bạn phải đạt đến trình độ tiến sĩ, tiến sĩ trước đây chính là học vị tiến sĩ mà hiện nay chúng ta nói tới, bạn phải đạt được trình độ này, sau đó mới thi Phật pháp. Ai chủ trì cuộc thi? Hoàng đế, sau khi thi đậu thì hoàng đế đưa cho bạn giấy chứng nhận, giấy chứng nhận đó gọi là độ điệp. Bạn lấy được độ điệp, hoàng

đế không quản bạn tới đâu xuất gia, bạn tới chùa nào, vị pháp sư nào có duyên với bạn thì bạn tới đó xuất gia, trước tiên bạn phải đưa độ điệp cho họ xem, bạn không có độ điệp là phạm pháp. Cho nên tố chất người xuất gia rất cao, hoàng đế đích thân phê chuẩn, khanh có thể làm thầy của trăm, đế vương sư, khanh có thể thay mặt trăm giáo hóa nhân dân cả nước, bạn nói xem địa vị này cao quý biết bao! Đây là trước đây, hiện tại không được, hiện tại pháp sư như chúng tôi đây ra ngoài không bằng được giáo sư người ta, trước đây giáo sư có vấn đề gì, nghi nan vương mắc gì thì tới thỉnh giáo pháp sư, chuyện này trong lịch sử mọi người có thể thấy được.

Quan địa phương, bạn xem huyện trưởng, thị trưởng, tỉnh trưởng trước đây, đây là hiện tại; vào thời nhà Thanh gọi là Tuần phủ, Tổng đốc, họ gặp phải vấn đề khó khăn thì tới đâu? Lên núi thỉnh giáo lão hòa thượng, lão hòa thượng thực sự có thể dạy họ, có đạo đức này, có học vấn này. Bạn lại xem người đọc sách trước đây, vào thời đó không có trường học, những tú tài này đi đâu đọc sách? Đều tới chùa. Trong chùa có cất giữ sách, chính là thư viện ngày nay, thư tịch vô cùng đầy đủ, Tàng kinh lâu. Tàng kinh lâu không chỉ cất giữ Tạng kinh, tất cả thư tịch đều có, những sách trong đó người xuất gia đều thông hiểu. Bạn ở trong chùa đọc sách, cho dù là điển tịch gì, nếu bạn có nghi vấn, có chỗ khó khăn thì bạn đi thỉnh giáo người xuất gia, họ đều có thể chỉ dạy bạn, địa vị pháp sư cao hơn tiến sĩ. Trung Quốc thời xưa có ba học vị, thấp nhất là tú tài, thứ hai là cử nhân, thứ ba là tiến sĩ, danh xưng của học vị; cũng giống như hiện tại chúng ta nói cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ, cho nên vào thời đó người xuất gia cao hơn tiến sĩ. Vậy thử hỏi xem, người xuất gia chúng ta hiện nay thế nào? Nếu dưới chế độ trước đây, tôi không có tư cách xuất gia, trình độ chưa đủ.

Chế độ này bị phế bỏ vào thời hoàng đế Thuận Trị nhà Thanh, hoàng đế Thuận Trị lúc đó, dụng tâm của ông ấy cũng rất tốt, xuất gia là chuyện tốt, hà tất phải hạn chế nghiêm ngặt vậy? Cho nên mới phế bỏ chế độ này, phế bỏ chế độ độ điệp, sau khi phế bỏ thì xuất gia liền tự do, không bị hạn chế học lực nữa. Chuyện này mọi người xem “Ấn Quang Đại Sư Văn Sao”, trong “Văn Sao” Ấn Tổ rất nhiều lần phê bình hoàng đế Thuận Trị, chuyện này Thuận Trị làm sai rồi, ông ấy chỉ nghĩ đến thời đó, không nghĩ đến đời sau. Đời sau như thế nào? Trình độ của người xuất gia xuống dốc không phanh, cho nên hiện nay trên quốc tế rất nhiều hội nghị quan trọng, họ đều không tìm nhà truyền giáo của tôn giáo, họ tìm giáo sư, họ tìm học giả, cho nên tôi tiếp nhận thân phận giáo sư của trường đại học. Tôi vốn cũng không muốn tiếp

nhận, tôi không muốn làm công việc này, là hiệu trưởng tới tìm tôi, tới khuyên tôi, hi vọng tôi giúp đỡ thế giới này hóa giải xung đột, thúc đẩy hòa bình. Nhưng những hoạt động quốc tế này đều là mời những giáo sư học giả, không mời nhân sĩ của tôn giáo, cho nên hi vọng tôi có thể thay mặt trường đại học. Họ mời là mời từ trường đại học, trường đại học cử giáo sư tham gia, đại biểu đất nước. Tôi tham gia đều là đại biểu nước Úc, đại biểu hai trường đại học, cho nên dùng danh nghĩa giáo sư này, mọi người nhất định phải hiểu đạo lý này.

Hôm nay, pháp sư xuất gia chúng tôi không có địa vị trong xã hội, nhất định phải hiểu điều này. Không có địa vị, không thể trách người khác, bản thân chúng tôi làm không tốt. Nếu như đạo đức, học vấn của chúng ta thực sự vượt qua chuyên gia, học giả, giáo sư của trường đại học thì chúng ta sẽ được nhắc tới. Cho nên nhất định phải dựa vào bản thân chúng ta nỗ lực nghiêm túc tu hành, đều phải thông đạt học thuật thế gian và xuất thế gian mới có thể khôi phục địa vị này, điểm này mọi người nhất định phải hiểu. Địa vị pháp sư ở trên giáo sư, đây là sự thực trong cửa Phật chúng ta trước đây, hiện tại không được, hiện tại chắc chắn không thể sánh với họ.

Hỏi: Đây là câu hỏi của đồng tu trên mạng, ông ấy nói lão pháp sư thường nói, Hồi giáo vốn là hòa bình, ôn hòa, nhân từ. Nhưng đoạn văn sau đây đều được chọn từ bài văn phát biểu của tiên sinh Robert Spencer, cũng cho thấy thế giới có rất nhiều người có cách nhìn từ những góc độ khác nhau đối với phần tử khủng bố, kính thỉnh lão pháp sư khai thị.

Nội dung ông ấy tóm tắt là những kẻ phần tử khủng bố thánh chiến, bao gồm cả Bin Laden đều thể hiện rõ ràng nhất quán, hiện tại hành vi của những kẻ chủ nghĩa khủng bố thánh chiến đều dựa theo giáo nghĩa truyền thống chính thống của Hồi giáo và chỉ thị của kinh Koran. Chính là thông qua dạy học truyền thống này thì những kẻ chủ nghĩa khủng bố thánh chiến mới thu hút được thành viên mới từ Hồi giáo, đồng thời có được sự thông cảm và đồng tình của những tín đồ Hồi giáo chưa tham gia tổ chức thánh chiến. Đó cũng là lý do tại sao trong thế giới tín đồ Hồi giáo không có xuất hiện sự phê bình rộng rãi, liên tục, chân thành đối với phần tử khủng bố. Khi những kẻ chủ nghĩa khủng bố thánh chiến tiếp nhận phỏng vấn của tạp chí Time, dùng một thái độ bình tĩnh đáng sợ để thẳng thắn thừa nhận: Đúng vậy, tôi là phần tử khủng bố, anh có thể viết lại, tôi thừa nhận tôi là phần tử khủng bố. Trong kinh Koran nói, nghĩa vụ của tín đồ Hồi giáo là khiến cho kẻ địch có cảm giác kinh hoàng, do đó trở thành phần tử khủng bố khiến tôi trở thành một tín đồ Hồi giáo tốt. Đồng

thời họ còn trích dẫn một đoạn trong mục 60, chương 8 của kinh Koran: “Luôn sẵn sàng phát huy tối đa sức mạnh của bạn, bao gồm dùng thủ đoạn chiến tranh, để gây ra nỗi kinh hoàng cho kẻ địch của Ả Rập và kẻ địch của bạn”.

Đáp: Vấn đề này, cách nhìn của chuyên gia, học giả trên toàn thế giới đều có cách giải thích khác nhau, học tập tôi kỳ nhất là cắt câu lấy nghĩa, thường sẽ sanh ra phiến diện, sanh ra hiểu lầm. Nếu bạn thực sự đọc toàn bộ kinh Koran, bạn sẽ hiểu được thánh chiến mà kinh Koran nói tới có ý nghĩa gì, không phải là cách nói này. Cho dù đoạn văn này trong kinh vẫn có, nhưng bạn phải xem nội dung trước và sau đó, đồng thời bạn phải biết lịch sử, Hồi giáo sáng lập đến nay đại khái chỉ có 1.700 năm, lịch sử không phải quá dài. Bạn phải tìm hiểu bối cảnh thời đại của họ, vào thời đó người Ả Rập rất đáng thương, xung quanh đều là dân tộc lớn mạnh, thường ức hiếp họ, thường công kích họ. Cho nên vào thời đó Mohammed dùng phương thức tôn giáo để đoàn kết các dân tộc lại, xây dựng một đất nước dân tộc có thể tự bảo vệ chính mình, ông ấy sống trong hoàn cảnh như vậy, chúng ta nhất định phải tìm hiểu.

Cho nên thánh chiến là chiến tranh bảo vệ, không phải là xâm lược người khác, không phải là tùy ý tổn hại người khác, điều này chắc chắn không được phép. “Thánh Allah thực sự nhân từ”, chỉ cần lúc người khác công kích bạn, bạn có thể chống lại. Giống như trước đây kháng chiến chống Nhật của chúng ta, kháng chiến tám năm của chúng ta, trong kinh Koran, thánh chiến, chúng ta là bảo vệ chính mình, chúng ta không xâm lược người khác. Đồng thời trong kinh Koran, kinh văn cũng quy định rõ ràng: “Kẻ địch buông vũ khí xuống, bạn phải đối xử tốt với họ”. Đây đều là từ bi thực sự, bạn phải chăm sóc cuộc sống của họ, họ đã buông xuống vũ khí rồi, họ không phải là kẻ địch của bạn nữa. Cho nên phần tử khủng bố Hồi giáo, chúng ta gọi là những người theo chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan, xét cho cùng là rất ít người, đại đa số tín đồ Hồi giáo đều rất ôn hòa, đều là hòa bình. Đặc biệt là tín đồ Hồi giáo ở Trung Quốc, tuyệt đối sẽ không gây chuyện, đây là nguyên nhân gì? Bởi vì tín đồ Hồi giáo Trung Quốc nhiều năm như vậy họ cũng từng tiếp nhận qua [giáo huấn] nhà Nho, tiếp nhận qua nhà Phật, kết hợp cùng Nho Thích Đạo của Trung Quốc, cho nên những điều giảng trong giáo nghĩa của họ, giảng càng sâu, giảng càng viên mãn hơn so với những điều Hồi giáo khác giảng trên thế giới.

Ví dụ trước đây chúng tôi không biết, bởi vì trước đây chưa từng tiếp xúc với tín đồ Hồi giáo ở nước ngoài. Lúc tôi còn trẻ từng tiếp xúc tín đồ Hồi giáo Trung Quốc, họ giảng ngũ công ngũ đức, tôi rất khâm phục, ngũ đức là gì? Chính là ngũ

luân, luân lý đạo đức, cho nên đây là dung hợp nội dung của nhà Nho vào trong giáo nghĩa của họ. Kinh Koran của đạo Hồi ở nước ngoài không có ngũ điển, Trung Quốc có, đó là “cha con có tình thân, vua tôi có nghĩa, vợ chồng có khác biệt, lớn nhỏ có thứ tự, bạn bè có thành tín”, là giảng điều này. Cho nên những tư tưởng Nho, Phật, Đạo đều dung nhập vào trong đạo Hồi ở Trung Quốc, cho nên người theo đạo Hồi ở Trung Quốc rất ôn hòa. Những đạo Hồi khác trên thế giới, phân tử cực đoan rất ít, chúng ta phải hiểu điều này. Làm sao hóa giải vấn đề này? Hóa giải vấn đề là giảng kinh, nếu như có người giảng chi tiết một lần kinh Koran từ đầu đến cuối, mọi người sau khi nghe xong thì vấn đề hoàn toàn được hóa giải, biết được những phân tử khủng bố đó là cắt câu lấy nghĩa, vậy thì bạn có thể phê bình họ, bạn nói anh nói sai rồi, không phải là ý nghĩa này.

Cho nên đây là điều chúng ta phải tìm hiểu, không thể cắt câu lấy nghĩa, học Phật cũng như vậy, kinh Phật cũng không được cắt câu lấy nghĩa. Thậm chí là nghe lời nói, con người hiện nay không thuần hậu, người biết tán thán rất ít, đều là hủy báng, đều là nói chuyện nhà ông này nhà bà kia, đều là gây xích mích thị phi, thật sự là quá nhiều. Vậy khi chúng ta nghe người khác nói chuyện cũng không được cắt câu lấy nghĩa, người khác nói ai đó nói xấu bạn, nếu bạn thực sự tin thì bạn đã mắc lừa rồi, bạn là người oan uổng. Người đó không nói, đây là họ bịa chuyện. Cho nên người học Phật chúng ta hiện nay phải có một thái độ tốt, nghe được người ta phê bình người khác, không tiếp nhận, chúng ta đừng để ý. Bạn nói người đó nói xấu tôi, họ cũng không nói trước mặt, vậy lời bạn nói không phải là họ nói. Người xưa nói: “người tới nói thị phi chính là người thị phi”, ai nói xấu tôi vậy? Bạn nói, không phải họ nói, tôi không nghe thấy họ nói, tôi chỉ nghe thấy bạn nói. Vấn đề này mới có thể hóa giải, mới có thể duy trì được tình hữu nghị.

Chúng tôi giảng kinh dạy học nhiều năm như vậy, người hủy báng cũng rất nhiều, người bịa đặt cũng rất nhiều. Nhưng bản thân chúng tôi nghĩ tới, chúng tôi đứng đấng đàng hoàng, chúng tôi làm rất quang minh, cho dù người ta nói thế nào thì cũng không đáp lại, để thời gian chứng minh. Mấy năm trước có rất nhiều người chỉ thẳng tên của tôi để công kích, trên ngôn luận, trên văn tự, tạp chí báo chí, bên Đài Loan họ đều gửi cho tôi xem. Pháp sư Ngô Đạo và vài người nữa rất nhiệt tình muốn lập một nhóm viết nội dung phản bác lại, kể chuyện này cho tôi nghe. Tôi nói mọi người làm sai rồi, vô cùng sai. Tôi nói thế nào? Nếu như bạn phản bác thì càng tô càng đen, vậy là thế nào? Thì bạn tiếp nhận rồi, bạn thực sự thừa nhận. Ông ấy nói

vậy thì phải làm sao? Căn bản không cần để ý họ, muốn mắng thì để họ mắng, họ sẽ mắng mệt, không có phản ứng, mắng mà không có phản ứng, mắng mệt rồi thì họ sẽ không mắng nữa; họ sẽ viết văn, họ sẽ viết, viết cũng rất mệt, viết cũng không có phản ứng, không có phản ứng thì họ không viết nữa. Bạn xem hiện tại, hiện tại cũng không mắng nữa, hiện tại cũng không viết nữa có phải không? Vậy chúng ta vẫn là bạn tốt, đây mới là đạo giải quyết vấn đề.

Hiện tại phương thức chúng ta đối với phần tử khủng bố, hiện tại chống khủng bố có thể giải quyết vấn đề không? Cũng giống như ví dụ mà tôi đưa ra, nếu chúng ta phải phòng ngừa đối với người tới hủy báng, công kích thì không thể giải quyết. Phương thức thế nào? Đừng để ý đến họ thì sẽ giải quyết thôi, hà tất phải đề phòng họ? Người Trung Quốc xưa thường nói: “Tâm hại người không thể có, nhưng tâm phòng người không thể không có”, đề phòng người khác rất mệt, hà tất phải đề phòng người khác? Phật nói với chúng ta, ai cũng đều là người tốt. Kinh Phật nói: “Mọi ngày là ngày tốt, mọi giờ là giờ tốt”, tôi đọc hai câu này, tôi nói “mọi người là người tốt, mọi chuyện là chuyện tốt”. Vậy thì tâm ý của chúng ta sẽ cởi mở, không có đề phòng là tự tại nhất, vui vẻ nhất. Thường phải đề phòng người khác sẽ mệt chết, người khác chưa chắc tới công kích chúng ta, bạn xem chính bạn phải đề phòng, tự mình gây phiền phức cho mình, đây không phải là người thông minh, đây không phải là người có trí tuệ, người thực sự có trí tuệ không đề phòng người khác.

Nhất định phải tin tưởng lời của thánh nhân Trung Quốc nói: “Người ban đầu, tánh vốn thiện”, lời Phật nói: “Hết thầy chúng sanh đều có Phật tánh”, chúng ta phải tin tưởng người nào cũng là người tốt, tôi thường nói [câu này]. Ở đại học Queensland, tôi cũng nói trong buổi tọa đàm của giáo sư chúng tôi, lúc tôi nói có một vị giáo sư người Mỹ, là một vị giáo sư thâm niên tại trường đại học của họ, ông ấy tới hỏi tôi: “Pháp sư, Hitler cũng là người tốt sao?” Tôi nói: “Là người tốt, bản tánh vốn thiện, tập tánh bất thiện”. Bất thiện đó là tập tánh, là hậu thiên, bản tánh của Hitler vốn thiện, chúng ta tôn trọng bản tánh của Hitler, chúng ta phải giúp đỡ họ cải thiện tập tánh, khiến họ từ tập tánh bất thiện quay về tập tánh thiện, đây gọi là giáo dục. Đây gọi là giúp đỡ họ, không thể chỉ trích họ, cũng không thể tổn hại họ, dùng phương pháp chí thiện giúp họ quay đầu, vậy là đúng rồi, điều này chúng ta không thể không biết.

Còn trên thực tế về vấn đề khủng bố, người học Phật chúng ta rõ ràng, nguyên nhân thực sự là gì? Thù hận, đó mới là nhân thực sự. Những điều khác là duyên,

trong oán đó có oán hận là nhiều đời nhiều kiếp trong đời quá khứ, bạn sát hại những chúng sanh này, tương lai họ gặp duyên họ nhất định báo thù, oan oan tương báo bao giờ mới dứt. Hôm nay bạn bắt được phần tử khủng bố, bạn giết họ, oán hận của họ chưa hóa giải, đời sau họ lại tới cõi người, khi vận của bạn suy, họ lại tới giết bạn, đời đời kiếp kiếp báo tới báo lui, bao giờ mới dứt, hai bên đều đau khổ. Cho nên, thánh nhân Trung Quốc thường nói “oan gia nên giải không nên kết”, phải hóa giải, không thể kết oán nữa, phải giác ngộ. Người học Phật chúng ta khẳng định, chúng ta thừa nhận nhân quả ba đời, chúng ta có đời quá khứ, chúng ta có đời vị lai. Trong đời quá khứ của chúng ta, vậy thì bạn không còn nhớ gì nữa, trong đời này bạn rất rõ ràng, bạn có hại chúng sanh không? Mỗi ngày bạn ăn thịt chúng sanh, chúng có bằng lòng cúng dường cho bạn không? Nếu chúng không bằng lòng, gọi là ăn chúng nửa cân, đời sau bạn phải trả lại cho chúng tám lượng. Nợ mạng phải trả mạng, nợ tiền phải trả tiền, chuyện này phiền phức rất lớn! Bạn giết người, người ta muốn giết bạn, đây mới là nguyên nhân thực sự của khủng bố. Khủng bố do ai gây nên? Bản thân gây nên, bản thân bạn kết nhiều oán thù với những chúng sanh này như vậy, đây là nguyên nhân thực sự, bạn muốn hóa giải phải hóa giải từ nguyên nhân thực sự.

Chúng ta thực sự giác ngộ, thực sự quay đầu, từ nội tâm của chính mình, phải loại trừ ý nghĩ đối lập trong tâm đối với người, đối với việc, đối với vật. Chỉ cần bạn có đối lập thì sẽ phiền phức, bạn có đối lập, bạn có bất bình, bạn có kỳ thị, thậm chí bạn có hiểu lầm, như vậy mới phát sinh xung đột. Phải tháo gỡ từ trong nội tâm của chính mình, đối phương mặc dù có, nắm đấm của đối phương đánh tới, tôi ở chỗ này không đánh trả, không phải là không có chuyện gì nữa hay sao! Đối phương mắng tôi, tôi không đáp lại, tôi ở chỗ này nghe, cung kính lắng nghe, mắng một câu gặt đầu một cái. Mắng hai tiếng đồng hồ, họ cũng không có cách nào, họ mắng không nổi nữa, chúng ta vẫn bắt tay họ, là bạn tốt, không phải hóa giải rồi sao? Không được mắng lại. Nếu họ đánh bạn, tức giận đánh bạn, để họ đánh vài cái, sau khi đánh vài cái mà bạn không đánh trả, họ sẽ không đánh nữa. Rốt cuộc là đánh tốt hay là không đánh tốt? Đây là hóa giải vấn đề, không được chống lại. Chống lại, càng đánh càng hăng, càng mắng càng hăng, mắng không ngừng nghỉ. Cho nên đối với giải quyết phần tử khủng bố, bạn hiểu được dùng phương pháp này, biết được nhân quả ba đời, hiểu được dùng phương pháp này, không gì là không thể hóa giải.

Cho nên học vấn Trung Quốc đích thực có thể hóa giải xung đột, có thể thúc đẩy an định hòa bình. Lúc tôi tham gia hội nghị quốc tế đã giới thiệu học vấn này

cho mọi người, những điều này họ ngay cả nghe cũng chưa từng nghe qua, họ chưa có cơ hội tiếp xúc. Vậy chúng tôi giới thiệu học vấn này cho họ, ít nhiều cũng sẽ khởi tác dụng, thời gian dài, tiếp xúc nhiều, dần dần họ sẽ nghĩ đạo lý này sẽ có hiệu quả. Những hiểu lầm mà bản thân chúng ta gặp phải trong đời này đều có thể hóa giải, bạn nói xem thân tâm của chúng ta vui vẻ biết bao! Tâm đề phòng người cũng không có, như vậy mới vui vẻ.

Cho nên không những chúng ta không oán hận người, ví dụ nói là hủy báng tôi, nhục mạ tôi, chúng ta liền nghĩ tới lúc Thích-ca Mâu-ni Phật là Bồ-tát tu nhân nhục ba-la-mật. Bạn xem thử, vua Ca-lợi cắt thân thể, đại nạn lớn như vậy, Bồ-tát không có chút tâm oán hận nào, không có chút tâm báo thù nào. Ngược lại thế nào? Cảm ơn, cảm ơn điều gì? Nhân nhục ba-la-mật của mình viên mãn rồi. Nếu không phải vua khảo nghiệm như vậy thì mình vẫn chưa biết được đã viên mãn, viên mãn rồi sớm ngày thành Phật, đây là thật. Trong kinh Phật nói với chúng ta, Thế Tôn thành Phật, vốn là vị Phật thứ năm trong hiện kiếp, tức là vị Phật thứ tư đáng lẽ là Di-lặc Bồ-tát thành Phật. Vị trí của ngài đến trước, Di-lặc dời xuống sau, nguyên nhân là gì? Vua Ca-lợi cắt thân thể ngài nên đã đưa ngài lên trước, sao ngài lại không cảm ơn cho được! Cho nên lúc đó ngài phát tâm, tương lai ta thành Phật thì người đầu tiên độ là ông. Vậy vua Ca-lợi là ai? Tôn giả Kiều-trần-như, Thích-ca Mâu-ni Phật giáo hóa chúng sanh, ông ấy là người đầu tiên được độ, đó chính là vua Ca-lợi. Đây không phải là dạy chúng ta làm sao đối xử với phần tử khủng bố sao? Làm sao hóa giải vấn đề khủng bố sao? Ví dụ rất hay. Cho nên tiến sĩ Toynbee nói: “Để giải quyết vấn đề xã hội của thế kỷ 21, chỉ có học thuyết Khổng Mạnh và Phật pháp Đại thừa của Trung Quốc”, nói rất có đạo lý.

Trước đây tôi chưa tới Úc, bên đó có một số đồng tu, tôi đều để hai thầy Ngô Đạo, Ngô Hạnh thay mặt tôi qua bên đó. Lần này sau khi tôi qua đó xem xét, đồng tu học Phật ở Úc không thua kém châu Á, cũng không thua kém châu Mỹ, rất đáng yêu, rất hiếm có. Lần đầu tiên chúng tôi tổ chức giảng tọa Đệ Tử Quy ở Paris, làm rất thành công, đồng học tham gia đại khái có năm, sáu trăm người. Hôm đó tôi diễn giảng cho họ hai tiếng đồng hồ, số lượng người [tham gia] hơn một ngàn người, đó là chúng tôi vẫn còn rất dè dặt, bởi vì liên quan tới không gian tổ chức nên không dám thông báo. Họ muốn sang năm lại tổ chức một hoạt động lớn, tôi nói có thể, các bạn chủ trì, các bạn làm thành công rồi, tôi nói tôi tới tham gia, tôi tới thăm mọi người. Vấn đề này quý vị bình tĩnh suy xét thì bạn mới hiểu được Phật pháp thực sự

có hiệu quả. Thánh nhân phương Đông nói với chúng ta “nhân giả vô địch”, nhân là người nhân từ, trong cửa Phật gọi Bồ-tát là nhân giả, địch chính là đối lập, Bồ-tát là người nhân từ, trong lòng không có đối lập, gọi là nhân giả vô địch. Tôi thường khích lệ đồng tu, công phu thực sự của chúng ta phải bắt đầu làm từ chỗ này, đối với hết thấy người, hết thấy việc, hết thấy vật dứt khoát không được có suy nghĩ đối lập, hóa giải được suy nghĩ đối lập thì bạn mới thực sự là người nhân. Hay nói cách khác, bạn mới là Bồ-tát thực sự, điều này quan trọng hơn bất cứ thứ gì.

Tiếp theo, thời gian của chúng ta vẫn còn hơn nửa tiếng, đây là thính chúng của kênh truyền hình vệ tinh Hoa Tạng, thính chúng có một số câu hỏi, hôm nay gửi fax tới đây, muốn chúng tôi bên này giải đáp, có thể họ cũng sẽ phổ biến, sẽ chiếu trên truyền hình vệ tinh, câu hỏi rất nhiều.

Hỏi: Câu hỏi đầu tiên, đệ tử bởi vì phải thuê phòng để ở, xin hỏi tìm phòng liệu có cần dựa theo *sanh thần bát tự* để tìm không?

Đáp: Không cần thiết. Câu này không cần giải thích thêm, chúng ta không làm chậm trễ thời gian, không cần thiết làm vậy.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, ông ấy nói đệ tử bởi vì cần phải dọn nhà, trong nhà vốn có cúng dường hai tượng Phật khắc bằng gỗ, một là Thổ Địa công, hai là Lỗ Ban công.

Đáp: Hai bức tượng này không phải là tượng Phật, cũng không phải là tượng Bồ-tát, hai bức tượng này là tượng thần, điều này chúng ta nhất định phải hiểu rõ, không thể xem thần thành Phật, là Bồ-tát, vậy thì bạn học Phật cũng quá kém rồi.

Hỏi: Nói không cách nào mang theo được, xin hỏi phải xử lý thế nào?

Đáp: Thổ địa công tốt nhất là mời tới miếu Thổ địa công, để ông ấy về nhà, đây là chuyện tốt. Thần tiên, tốt nhất là đưa họ về thần miếu, tức là đều đưa họ về nhà, mời họ về nhà, như vậy cũng rất tốt. Họ tới nhà bạn làm khách, làm khách thời gian dài như vậy cũng đủ rồi, hiện tại bạn tiễn họ về nhà.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba nói, ông ấy nói mẹ của con lúc còn trẻ là người thứ ba xen vào hôn nhân [của người khác], phá vỡ một gia đình hoàn chỉnh, lại [kết hôn] với cha con thành một gia đình mới. Lúc còn trẻ cha con thường đánh đập mẹ, sau đó mẹ con đi theo tín ngưỡng tôn giáo, nhưng đã đi tà, thường tới phía Nam Hằng Xuân, (đây là [địa danh thuộc] Đài Loan), thời gian ở nhà rất ít, thái độ đối với cha càng ngày càng không tốt, mẹ lại kết giao với thầy tà, bạn tà, cả người hoàn toàn thay đổi,

hiện tại mẹ không ở chung với cha. Hiện tại đệ tử học Phật, nhìn thấy cha và mẹ như vậy rất đau lòng, con nên làm thế nào để khuyên mẹ quay đầu, không tạo tội nghiệp nữa?

Đáp: Bạn có thể cố gắng đọc kinh Địa Tạng, lý luận và phương pháp trong kinh Địa Tạng đều có thể giúp bạn giải quyết. Cho nên chúng ta đọc kinh là để giải quyết vấn đề, phải hiểu đạo lý trong kinh, phương pháp trong kinh phải ứng dụng vào trong cuộc sống. Làm thế nào giúp đỡ cha mẹ bạn, để cha mẹ bạn có thể hòa hợp như ban đầu, đó là công đức rất lớn. Quan trọng nhất là, bạn xem thử Quang Mục nữ, Bà-la-môn nữ, chân thành bậc nhất, người Trung Quốc xưa thường nói: “Chân thành đến cực điểm, vàng đá cũng cảm động”, chỉ có tâm chân thành mới có thể cảm động người khác, đặc biệt là cha con, mẹ con, bạn dùng tâm chân thành sẽ rất dễ cảm động, cho nên kinh Địa Tạng vô cùng có hiệu quả.

Hỏi: Câu hỏi thứ tư, bà ấy nói: con là một bà lão hơn 70 tuổi, trước mắt con gặp phải chướng ngại rất lớn, chính là khi đọc kinh.

Đáp: Cách nghĩ của bạn không đúng, tôi đã thấy ý của bạn, đại khái là khi bạn đang tụng kinh niệm Phật vọng niệm rất nhiều. Vọng niệm rất nhiều không sợ, bởi vì công phu của bạn chưa đắc lực, lúc chưa đắc lực thì phải tăng cường; cũng giống như đói bụng, ăn một bát cơm chưa no, không cần lo lắng, lại ăn bát thứ hai, bát thứ hai chưa no, lại ăn bát thứ ba, bạn sẽ ăn no! Hiện tại công phu của bạn chưa đủ, cho nên chưa hàng phục được phiền não, không cần sợ hãi, nghiêm túc cố gắng, lại thêm chút thời gian nữa, bạn có công phu ba năm hay năm năm, liền có thể hàng phục được vọng niệm, không cần vội, không cần sợ hãi.

Hỏi: Câu hỏi thứ năm, ông ấy nói muốn thỉnh giáo nguyện thứ 22, nguyện thứ 23 trong 48 nguyện, trong Tây Phương Tịnh Độ Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác, vãng sanh cõi này vẫn cần có những phương pháp thay đổi giới tính này hay sao? Đây có phải là cách nói phương tiện để giúp chúng sanh hay không?

Đáp: Đây là thân nữ chuyển thành thân nam, bạn không cần quan tâm nhiều như vậy, tại sao vậy? Bạn quan tâm nhiều như vậy, sợ là không tới được thế giới Cực Lạc. Học Phật quan trọng nhất là phải dùng tâm thanh tịnh, có thể hiểu những kinh văn này thì rất tốt, không hiểu cũng không cần miễn cưỡng, không hiểu cũng không sao, dùng tâm thanh tịnh, tâm chân thành để học tập, thời gian lâu ngày tự nhiên sẽ hiểu. Người Trung Quốc xưa thường nói “đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu”, đây là đạo lý gì? Sau khi đọc một ngàn lần thì tâm bạn định được. Định sẽ khai tuệ, trí

tuệ sanh ra từ tâm thanh tịnh, trí tuệ mở ra, chỗ chưa hiểu hoàn toàn đều hiểu hết, chính là đạo lý này, định rất quan trọng. Các bạn xem thử Trung Quốc có một ví dụ rất nổi tiếng, đại sư Lục tổ Huệ Năng của Thiền tông không biết chữ, tại sao ngài lại có trí tuệ cao như vậy? Cho dù bất kỳ kinh điển gì, bởi ngài không biết chữ nên đương nhiên không biết đọc, bạn đọc cho ngài nghe, ngài sẽ giảng giải cho bạn. Nguyên nhân là gì? Tâm địa của ngài thanh tịnh, trong tâm của ngài có trí tuệ, cho nên có thể giải quyết vấn đề giúp bạn, vậy chúng ta thì sao? Tâm của chúng ta bồn chồn, trong tâm của chúng ta là thấp tha thấp thỏm, là tập khí phiền não rất nặng, làm chướng ngại trí tuệ, trí tuệ không khởi tác dụng, đây là không sánh được với ngài.

Nếu bạn hiểu được đạo lý này thì bạn sẽ biết được trì giới, tu định, khai mở trí tuệ, trí tuệ khai mở rồi thì pháp nào cũng đều thông. Không chỉ thông kinh Phật, kinh của tất cả tôn giáo trên thế gian này đều thông, không kinh nào không thông, gọi là “một kinh thông, hết thấy kinh thông”, chính là đạo lý này. Nguyên lý là ở đâu? Nguyên lý trong kinh Phật nói rất hay: “Hết thấy pháp từ tâm tướng sanh”, đặc biệt là vũ trụ vạn hữu, vạn sự vạn pháp mà trong kinh Hoa Nghiêm nói: “Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”. Bạn đạt được tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh là chân tâm, chân tâm năng hiện năng biến, làm gì có đạo lý không thông? Làm gì có đạo lý không hiểu? Cho nên quan trọng nhất là tu tâm thanh tịnh. Lúc tu tâm thanh tịnh thì nghi hoặc là chướng ngại lớn nhất của tâm thanh tịnh, không được hoài nghi, hiểu hay không cũng không vấn đề, chỉ cần không hoài nghi, cung kính mà đọc, giới định tuệ đều đầy đủ.

Hỏi: Câu hỏi thứ sáu, ý nghĩa của câu “cùng chung một pháp thân”, có phải chính là hết thấy chúng sanh hữu tình, vô tình trong vũ trụ đều do cùng một mẫu thân sanh ra hay không?

Đáp: Chỉ cần đổi hai chữ mẫu thân thành chân tâm là được, đều là chân tâm sanh ra. Chân tâm này trong Phật giáo cũng gọi là bản tánh, cũng gọi là pháp tánh, đích thực là do một chân tâm sanh ra. Chân tâm chính là chân thành, cho nên chỉ cần bạn thực sự đạt đến chân thành, hết thấy các pháp, tánh tướng, lý sự, nhân quả trong vũ trụ đều thông.

Hỏi: Câu hỏi thứ bảy, cả nhất chân pháp giới và thế giới Ta-bà liệu có Phật hay thần đang vận hành quản lý không? Nếu không vận hành quản lý thì liệu có tạp loạn, không có quy luật không?

Đáp: Chuyện này chúng ta chỉ cần nghĩ thử chính mình, nghĩ từ chỗ nào? Từ thân thể của chúng ta, thân thể của chúng ta là vũ trụ nhỏ, bạn nói thân thể này có bao nhiêu cơ quan tạo thành? Bên ngoài có mắt tai mũi lưỡi thân, bên trong có lục phủ ngũ tạng, mỗi cơ quan lại có biết bao tế bào cấu tạo thành. Vậy mỗi tế bào, hiện tại nhà khoa học nói với chúng ta, bạn lại phân tích chúng, có bao nhiêu phân tử, bao nhiêu nguyên tử, bao nhiêu điện tử, bao nhiêu hạt cơ bản. Bạn nghĩ thử xem thân thể này, toàn thân có ai đang sắp xếp, đang quản lý hay không? Đặc biệt là bạn lại nghĩ thử xem, lúc em bé sanh ra, lục phủ ngũ tạng trong người chúng đều đầy đủ, là ai chế tạo ra? Em bé ở trong bụng của người mẹ, là người mẹ tạo ra cho chúng sao? Chuyện này rất khó trả lời, e là toàn thế giới này không tìm được ai có thể trả lời. Trong kinh Phật có một câu bốn chữ có thể giải đáp là: “pháp vốn như vậy”, vốn là như vậy, gọi là pháp vốn như vậy. Lúc nào bạn thực sự hiểu rõ, thấu suốt việc này, chân tâm hiện tiền thì bạn sẽ hiểu; hiện tại bạn dùng vọng tâm muốn giải đáp câu hỏi này, vĩnh viễn không có được đáp án.

Cho nên chỉ cần bạn có thể thực sự khôi phục chân thành thanh tịnh bình đẳng giác thì vấn đề này bạn sẽ hiểu, đây là tri kiến Phật, trí tuệ vô thượng. Cho nên chúng ta quan sát từ chỗ nhỏ, là tự nhiên, vậy thì tại sao Phật không nói tự nhiên? Nói tự nhiên, sợ bạn lại chấp trước, tự nhiên lại trái ngược với nhân duyên, cho nên gọi là “pháp vốn như vậy”, chính là chẳng tự nhiên, chẳng nhân duyên mà trong kinh Lăng Nghiêm nói đến. Không thể nói tự nhiên cũng không thể nói nhân duyên, sau dùng nói là “pháp vốn như vậy”, vốn dĩ như vậy, tuyệt đối không có người đang khống chế, không có người đang quản lý, không có người đang vận hành, nó chính là có trật tự như vậy. Bạn nói kinh mạch, huyết quản trong thân thể chúng ta, chúng đều rất có hệ thống, không có sai sót chút nào, một khi có sai sót thì người này lập tức bị bệnh, không có ai quản lý, không có ai khống chế. Sau đó bạn mới hiểu được, nếu như vũ trụ này của chúng ta, ai cũng đều giác ngộ rồi, bạn đi tra kinh điển, thế giới Tây Phương Cực Lạc không có tổng thống, cũng không có bộ trưởng, không có ai quản lý, thế giới Tây Phương Cực Lạc có trật tự hay không? Là trật tự tốt nhất. Cho nên không thể lấy ví dụ ở thế gian này của chúng ta để nghĩ về thế giới của Phật, vậy thì nghĩ thế nào cũng nghĩ không thông.

Hỏi: Câu hỏi thứ tám, ông ấy nói mười pháp giới sanh ra như thế nào? Nếu Phật có tâm từ bi, tại sao vẫn để cho tất cả chúng sanh đọa lạc tam giới chịu khổ, nguyên nhân thực sự là gì?

Đáp: Chuyện này bạn muốn hỏi tôi, tôi không muốn trả lời bạn, tại sao vậy? Bạn không thường nghe kinh, bạn phải thường nghe kinh, trong kinh chúng tôi thường giảng, hy vọng bạn nghe kinh nhiều hơn, bạn sẽ hiểu được hết. Đặc biệt là trong kinh Hoa Nghiêm, đối với mười pháp giới, đối với vô lượng vô biên thế giới hải hình thành như thế nào đều giảng rất rõ ràng, phẩm Thế Giới Thành Trụ, phẩm Hoa Tạng Thế Giới chuyên môn giảng giải vấn đề này, điều này chúng tôi đều từng giảng qua.

Hỏi: Câu hỏi thứ chín, con người sau khi qua đời đi về đâu có phải là căn cứ theo thiện ác của mỗi người để phán đoán suy luận không, thần minh trên đầu mỗi người liệu mỗi ngày có ghi chép lại thiện ác của người đó không? Pháp sư thường nói trồng thiện nhân được thiện báo, một miếng ăn, một hớp nước đều đã được định trước, nếu là đã định trước thì nhân quả thiện ác liệu có phải cần thông qua sự phán quyết, không chế, vận hành của thần minh và Phật hay không?

Đáp: Nếu như Phật phải tới không chế, phán đoán, vận hành thì chúng ta không cần học Phật nữa, tại sao vậy? Học Phật rất khổ, tương lai có nhiều vụ án như vậy, bạn ngày ngày phải đi phán quyết, bạn sẽ mệt chết đi được! Ai bằng lòng làm chuyện này chứ? Trong kinh đức Phật nói với chúng ta, mười pháp giới, thậm chí tam đồ địa ngục là cảnh giới do chính tâm bạn biến hiện ra, đích thực không phải do con người tạo ra, Phật Bồ-tát hay thần tiên cũng không quản chuyện này. Chuyện này có một ví dụ, lúc tôi mới học Phật, lão cư sĩ Chu Kính Trụ thường kể câu chuyện này cho tôi nghe. Ông ấy nói ba vợ của ông, ba vợ ông là Chương Thái Viêm, trong giới văn học Trung Quốc rất có địa vị vào những năm đầu Dân Quốc, ông ấy nói ba vợ ông bị Viên Thế Khải nhốt một tháng, ngồi tù một tháng. Tội danh là gì? Chương Thái Viêm không mắng Viên Thế Khải. Có rất nhiều người mắng nhưng ông ấy không mắng, tại sao Chương Thái Viêm không mắng Viên Thế Khải? Không đáng để mắng. Viên Thế Khải nghe xong rất tức giận nhốt ông lại, nhốt lại nhưng người ta không có tội danh này, không thể kết tội, cho nên nhốt một tháng liền thả ra, ba vợ ông ấy không mắng Viên Thế Khải.

Vào thời gian ông ấy ngồi tù, trong một tháng này xảy ra một chuyện rất kỳ lạ, ông ấy nói có một ngày ông nhìn thấy hai con quỷ nhỏ khiêng một cái kiệu, nói Đông Nhạc Đại Đế mời ông tới, mời ông lên kiệu, dắt ông lên kiệu. Ông cảm giác kiệu này giống như bay trên trời vậy. Tới nơi đó, Đông Nhạc Đại Đế mời ông làm phán quan, địa vị rất cao, phán quan cũng giống như tổng thư ký hiện nay vậy. Thân

phận của Đông Nhạc Đại Đế tương đương với Tổng đốc thời nhà Thanh trước đây, quyền lực lớn hơn Tổng đốc, Tổng đốc thời nhà Thanh chỉ quản lý hai tỉnh, chỉ có tiên sinh Tăng Quốc Phiên từng làm Tổng đốc quản lý bốn tỉnh, đây là thời nhà Thanh không có người thứ hai có quyền quản lý bốn tỉnh lớn như vậy, Đông Nhạc Đại Đế đại khái quản lý bảy, tám tỉnh. Cho nên vùng ngũ nhạc của Trung Quốc, Đông Nhạc là đứng đầu, Đông Nhạc Đại Đế. Ông ấy làm phán quan, tới trời sáng thì tiểu quý lại đưa ông trở về, buổi tối lại tới đón ông ấy, rất bận, ngày đêm đều không được nghỉ ngơi, ban ngày đi làm, buổi tối cũng đi làm. Ông ấy có trò chuyện về tình hình ở cõi quỷ với một số bạn bè, nói buổi tối hôm qua gặp phải những chuyện gì. Ông nói ở âm tào địa phủ cũng gặp rất nhiều người quen, những người quen đó là ai? Đều là người thời nhà Đường, người thời nhà Tống. Bởi vì ông ấy đọc sách, đọc được những văn chương này, những người đó đều đang ở cõi quỷ, cho nên cũng thường gặp mặt, thọ mạng ở cõi quỷ dài hơn cõi người.

Có một lần ông kiến nghị với Đông Nhạc Đại Đế, ông nói hình phạt bào lạc ở địa ngục, bào lạc chính là cái trụ, ôm cái trụ lửa, ông ấy nói hình phạt này quá tàn khốc, có thể phế bỏ nó không. Đông Nhạc Đại Đế nghe xong mỉm cười, được, ông tới đó xem thử trước, liền phái hai tiểu quý đưa ông ấy tới nơi hành hình xem thử. Tới nơi hành hình, hai tiểu quý liền nói: Tới rồi! Ông ấy nói ông ấy không nhìn thấy. Lúc này ông mới hiểu được, duy tâm sở hiện, không phải do Diêm vương thiết lập, là nghiệp lực của bản thân bạn biến hiện ra, bạn có thể trách ai được? Cho nên những quả báo phải chịu trong địa ngục, hoàn toàn không liên quan tới Diêm vương hay tiểu quý, hết thấy đều là cảnh giới cho nghiệp lực của chính bạn biến hiện ra; cũng giống như nằm mộng vậy, cảnh giới trong mộng của bạn, mộng thấy vua Diêm-la, mộng thấy tiểu quý, thực ra cảnh giới đó đều là duy tâm sở hiện của bạn, bạn không thể nói nó thực sự có, cũng không thể nói nó không có, cho nên chúng ta nhất định phải hiểu đạo lý này.

Sau khi hiểu được đạo lý này thì bạn mới biết được, nếu đã không phải do thần minh hay phán quan phán quyết; giống như Thành hoàng, Thổ địa, Thập điện diêm vương, thực sự là có, không phải không có. Quý vị phải biết địa vị của Thập điện diêm vương, họ còn dưới Thành hoàng, Thành hoàng giống như huyện trưởng, Thập điện diêm vương giống như trưởng khoa, mỗi người quản lý một bộ phận công việc. Quản lý của họ cũng hoàn toàn do nghiệp thiện ác của chính bạn hiển thị ra, không phải là tạo tác, khởi tâm động niệm mỗi ngày của chúng ta đều có thần minh ở đó

ghi lại, chép lại, vậy thì nói không thông, thần minh không cần ghi chép. Nhưng mà thế nào? Tự bản thân bạn có ghi chép, bản thân có điều gì? Hiện tại mọi người biết dùng máy vi tính, trong máy vi tính có lưu trữ tư liệu. Máy vi tính của chúng ta là cái gì? A-lại-da thức, khởi tâm động niệm đều gieo hạt giống trong a-lại-da thức. Cho nên Diêm vương rất đơn giản, lấy tư liệu đó của bạn ra, vừa nhìn liền biết được có đúng hay không? Không phải là Diêm vương ghi chép lại, là tự bạn ghi chép lại, đều không sót một chuyện nào. Bản thân bạn thậm chí còn quên mất, nhưng được ghi chép rất rõ ràng, hạt giống nghiệp tập trong a-lại-da thức, họ có khả năng lấy ra cho bạn xem. Vẫn là tự làm tự chịu, thực sự không có liên quan gì đến thần minh.

Mà những vị thần minh này, thực ra mà nói chính là quỷ vương trong địa ngục, có rất nhiều vị đều là Phật Bồ-tát thị hiện. Phật Bồ-tát muốn độ chúng quỷ thì nhất định phải hiện thân quỷ, các ngài không hiện thân quỷ thì làm sao độ họ? Độ súc sanh thì phải hiện thân súc sanh, các ngài muốn độ người thì nhất định phải hiện thân người, nên dùng thân gì để độ thì các ngài hiện thân ấy. Rất nhiều quỷ vương, bạn xem trong kinh Địa Tạng, trong kinh Địa Tạng có rất nhiều quỷ vương, sau cùng Phật nói đó đều là Bồ-tát, sau này đều sẽ thành Phật.

Hỏi: Đây là câu hỏi thứ mười, nói trên tường niệm Phật đường dán giấy trắng chữ đen, viết: “vui lòng bảo quản cẩn thận thẻ xe và tiền [của mình]”. Nhưng từng nghe sư phụ nói qua “không được có tâm đề phòng người khác”. Khởi tâm động niệm, cố gắng mang theo ít tiền, tới niệm Phật đường bỏ một phần tiền vào thùng công đức. Dòng chữ trên tường có lẽ sẽ khiến người khác vướng mắc, cũng là một loại khảo nghiệm cảnh giới, nên làm như thế nào? Buông xuống mọi thứ, nếu như không yên tâm, vẫn là mang theo bên mình.

Đáp: Đoạn này vẫn chưa nói ra nghi hoặc trong lòng ông ấy, chúng ta chỉ có thể đoán. Niệm Phật đường người đông, cho nên đại chúng tham gia cũng rất phức tạp, có người tu lâu, có người mới học, có người thực sự tới lạy Phật, đích thực vẫn có một số kẻ trộm nhân cơ hội đến nơi này muốn kiếm chút tiền tài, không thể nói không có. Xã hội hiện nay đích thực là như vậy. Lúc chúng tôi tới Úc, tới Ý, La Mã, đồng tu bên đó nói với tôi, móc túi ở Ý đứng đầu thế giới, họ nói phương thức móc túi rất tinh vi, bạn không thể không khâm phục, tiền tài trên người bạn bị họ chạm vào, bản thân bạn không thể nào phát hiện ra. Cho nên chúng ta hiểu được thực trạng chung của xã hội, đối với tiền tài của chính mình nếu chúng ta phải cẩn thận thì tương đối tốt, đây cũng là trang nghiêm đạo tràng.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, nói cư sĩ chủ pháp pháp hội Tam Thời Hệ Niệm, trong tình huống có sinh hoạt vợ chồng thì có thể chủ pháp không? Phái nữ có thể chủ pháp không?

Đáp: Trong kinh Phật không có nói có vợ chồng thì không thể chủ pháp, cũng không nói phái nữ không thể chủ pháp. Nếu bạn nói không thể chủ pháp, trong kinh Phật nào nói điều này, mang tới xem thử. Lời tổ sư nói, không được, Phật nói với chúng ta “y pháp bất y nhân”, tổ sư không phải là Phật, chúng ta căn cứ theo kinh điển của Phật. Lời Bồ-tát nói cũng không trái lời Phật dạy thì chúng ta mới có thể tiếp nhận; lời nói trái với lời Phật dạy, chúng ta không thể tiếp nhận. Nếu Phật không hề nói như vậy, vậy thì đều có thể. Trong chủ pháp có công đức hay không, vấn đề này không đơn giản, công đức là gì? Công đức là tu trì thực sự, điều này rất quan trọng. Nếu như không có tu trì thực sự, bạn chủ pháp, bạn làm pháp hội siêu độ quý thần, quý thần không đạt được lợi ích; bạn thực sự có tu trì, thực sự có thành ý, họ có thể đạt được lợi ích. Điểm này chúng ta phải coi trọng, không coi trọng nam chúng nữ chúng, tại gia xuất gia, không coi trọng điều này, coi trọng bạn thực sự có đức hạnh, thực sự có tu trì, như vậy mới đúng.

Vào thời đức Phật tại thế là đồng thời thị hiện hai vị Phật, Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện là Phật xuất gia, cư sĩ Duy-ma thị hiện là Phật tại gia. Tại gia có thể thành Phật, cư sĩ Duy-ma có vợ, không phải nói tại gia không thể thành Phật, tại gia có thể thành Bồ-tát, có thể thành Phật, sự sự vô ngại, lý sự vô ngại. Vấn đề nằm ở đâu? Bao bạn buông xuống, buông xuống không phải là thân buông xuống, mà là tâm buông xuống, nhất định phải hiểu điều này. Tâm địa thanh tịnh không nhiễm mảy trần, tiếp xúc sự đó, lý sự vô ngại, sự sự vô ngại, đây mới thực sự có thể thành tựu. Thực sự có thể hiểu rõ, có thể thông đạt, “Hết thủy pháp, không sở hữu, rốt cuộc không, chẳng thể được”. Những lời này trong kinh Hoa Nghiêm chúng tôi đã từng nói chi tiết rất nhiều lần. Hiện tại cảnh giới, huyễn tướng mà lực căn của chúng ta tiếp xúc, cho nên nhà Phật nói điều này là diệu hữu, “diệu hữu chẳng phải có, chân không chẳng phải không”, nếu bạn thấu triệt đạo lý này thì bạn mới có thể đạt tâm thanh tịnh. Cho dù thân phận gì đều là Phật, đều là Bồ-tát. Thị hiện thân phận gì, đó là duyên, không phải là ý muốn của chính mình, duyên của chúng sanh, giống như câu “tùy chúng sanh tâm, ứng sở tri lượng” nói trong kinh Lăng Nghiêm. Phật tuyệt đối không có ý ta muốn hiện tướng gì, vậy thì Phật chấp tướng rồi, vậy thì Phật là phàm phu, không phải thánh nhân.

Thánh nhân là “không tướng ta, không tướng người, không tướng chúng sanh, không tướng thọ giả”, không chỉ không có bốn tướng này, ý niệm đều không có. Nửa sau kinh Kim Cang nói: “Không biết ta, không biết người, không biết chúng sanh, không biết thọ giả”, biết là ý niệm, kiến giải, không có ý niệm, đều không sanh [ý niệm]. Cho nên hiện tướng cũng là pháp vốn như vậy, tự nhiên mà vậy, chúng sanh có cảm, Phật Bồ-tát liền có ứng. Bản thân chúng ta nhập cảnh giới này, cũng chính là chuyển thân phàm thành thân Phật, bạn chuyển rồi thì trên thế gian này bạn cũng là tùy tâm ứng lượng, không chút chấp tướng nào, đó mới có thể khế nhập cảnh giới thánh nhân, mới có thể khôi phục bản lai diện mục của chính chúng ta, cho nên điều này rất quan trọng. Còn như bạn đặc biệt chỉ ra là pháp hội Tam Thời Hệ Niệm, tóm lại phải dùng tâm chân thành, bản thân thực sự có đức hạnh, có tu trì, có tâm từ bi, đầy đủ chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi, vậy thì bạn chủ pháp, quỷ thần chắc chắn có được lợi ích.

Hỏi: Tiếp theo là câu hỏi thứ mười hai, bà ấy nói: chồng của con tính tình rất xấu, lại ưa thích cờ bạc, ông ấy đã nợ một món tiền cỡ phiêu rồi, nhưng vẫn mê muội không chịu tỉnh ngộ, trên người lại có bệnh, chung sống cùng ông ấy thực sự là tiền đồ là một mảnh tối tăm, ngày tháng sau này thực sự không biết phải trôi qua thế nào, thực sự muốn ly hôn ông ấy. Nhưng sự phụ nói ly hôn có tội, cho nên thực sự không biết phải làm như thế nào mới giúp ông ấy quay đầu?

Đáp: Giúp ông ấy quay đầu là đúng đắn, Bồ-tát từ bi độ chúng sanh, trước tiên độ người nhà, người nhà chính mình còn chưa độ được, bạn làm sao có thể độ người khác? Người nhà của chính mình tại sao không độ được? Bạn làm chưa đủ tốt, người nhà của bạn không khâm phục bạn, tại sao vậy? Người bên ngoài không dễ gì thấy được thói xấu của bạn, người nhà của bạn thì bạn không cách nào giấu được, ưu điểm khuyết điểm của bạn họ đều biết rõ ràng, khuyết điểm của bạn nhiều hơn ưu điểm thì họ làm sao phục bạn? Cho nên xét đến cùng thì bản thân phải nghiêm túc tu hành. Vậy chúng ta hiện nay khuyên nhủ mọi người, chúng ta hiện nay tu hành tại sao không thể thành tựu, nguyên nhân là chưa tu từ căn bản. Căn bản Nho và Phật, giáo dục truyền thống Trung Quốc là giáo dục gia đình, chúng ta lơ là nền tảng này, cha mẹ không dạy chúng ta. Tại sao cha mẹ không dạy chúng ta? Thế hệ trước đó, ông bà không dạy cha mẹ. Cho nên hiện nay giáo dục gia đình của chúng ta ở Trung Quốc ít nhất đã bị đứt đoạn ba đời, do vậy mà hiện tại chúng ta rất mờ nhạt. Nhưng Nho

và Phật đều xây dựng trên nền tảng này, nếu không thể tìm lại điều này, cho dù chúng ta học Phật, học Nho đều rất khó thành tựu, niệm Phật cũng rất khó được vãng sanh.

Bắt đầu làm từ chỗ nào? Nhất định là làm từ Đệ Tử Quy, Đệ Tử Quy không hề dài, 1080 chữ, 360 câu, mỗi câu ba chữ. Không phải bảo bạn học thuộc, không phải bảo bạn hiểu, là dạy bạn làm được, mỗi câu mỗi chữ đều thực hành được, thực hành được 100%, sau khi bạn thực hành được nội dung này, căn cơ của pháp thế gian đã đặt định. Hai câu đầu tiên trong Tịnh Nghiệp Tam Phước: “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng”, bạn làm được hai câu này, đây là gốc rễ của gốc rễ. Sau đó lại học Thập Thiện Nghiệp Đạo, Thập Thiện Nghiệp Đạo là “từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp”, đây là Nho và Phật, Nho này thì trong Phật pháp chúng ta coi là Tiểu thừa, có gốc rễ rồi, Thập Thiện Nghiệp Đạo là gốc rễ Đại thừa, gốc rễ Đại thừa và Tiểu thừa đều có rồi, tám vạn bốn ngàn pháp môn, cho dù tu học pháp môn nào, bạn đều sẽ có thành tựu. Bạn có gốc rễ, có gốc rễ là sống, nếu không có gốc rễ là chết, vậy thì rất khó thành tựu, điều này quan trọng hơn bất kỳ điều gì. Cho nên tại sao chúng tôi lại nhấn mạnh Đệ Tử Quy, nhấn mạnh Thập Thiện Nghiệp.

Hôm nay trước khi chúng ta lên lớp, đại học Sơn Đông có vài vị giáo sư tới thăm tôi, hiện tại họ đang tích cực đề xướng học thuyết Khổng tử, trong trường đại học mở khóa học này, đây là chuyện tốt. Tôi chỉ nói với họ một câu, tu học khóa học này nhất định bản thân phải thực hành lời dạy của Khổng Mạnh, vậy Đệ Tử Quy chính là lời dạy của Khổng Mạnh. Bản thân bạn làm không được thì bạn không cách nào dạy người khác, bạn giảng hay hơn đi chẳng nữa, người khác hỏi bạn, bạn không làm được, bạn phải làm sao đây? Cho dù bạn dạy các em nhỏ, hiện tại các em nhỏ rất thông minh, bạn dạy chúng làm như vậy, chúng hỏi bạn, tại sao thầy không làm? Chúng làm sao có thể khâm phục bạn? Làm sao chịu nghe lời bạn nói? Cho nên học sinh như vậy thì khó. Một trăm phần trăm y giáo phụng hành, muốn tìm học sinh như vậy. Thật ra mà nói, học sinh như vậy chúng ta cũng không cần nhiều, có một người tính một người, có thể tìm được mười mấy hai mươi người, không chỉ là đất nước có tiền đồ, toàn thế giới này đều được cứu. Cho nên, tôi thường nói đây không phải là người phạm, là thánh nhân, bạn phải phát tâm học thánh nhân, không muốn làm người phạm, nhất định phải từ bản thân mình siêu phạm nhập thánh thì bạn mới có thể làm công việc dạy học thánh hiền này. Cho nên phải khuyên bảo người trẻ tuổi hy sinh phụng hiến, buông xuống tự tư tự lợi, buông xuống danh văn lợi dưỡng, buông xuống hưởng thụ ngũ dục lục trần, buông xuống tham sân si mạn thì mới có

thể làm công việc dạy học này. Đây là hy vọng thực sự của chúng ta, chúng ta mới có thể hoàng dương, phát dương quang đại thánh giáo Nho - Phật trên toàn quốc, trên toàn thế giới.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, sư phụ từng nói: “Một miếng ăn, một hóp nước, không gì không được định trước”, cho nên con không coi trọng tiền bạc, tiền con kiếm được ngoài dùng cho gia đình thì sẽ bố thí và tham gia pháp hội, cho nên cũng không có tích lũy. Nhưng con phải nuôi hai đứa con, nếu tiếp tục như vậy thì không còn tiền tiết kiệm, như vậy đúng không? Hay là con không nên bố thí mà tiết kiệm tiền để sau này cho con cái học hành và dùng khi cần thiết.

Đáp: Vấn đề này chúng tôi giảng rất nhiều, có thể thấy được bạn chưa dụng tâm nghe kinh nên bạn mới hỏi những vấn đề này. Phật dạy chúng ta bố thí, không phải dạy chúng ta gượng ép, Phật không gượng ép một người nào, chỉ là khuyên nhủ, nhưng bản thân bạn nhất định phải liệu sức mà làm. Bạn có gia đình, bạn có gánh nặng, bạn nhất định phải suy xét đến nhu cầu sinh hoạt thấp nhất của gia đình, có dư ra thì mới có thể tu bố thí giúp đỡ người khác, đây là đúng đắn. Nếu như bạn hoàn toàn không suy xét đến cuộc sống của gia đình mình, bạn đem tất cả đi bố thí thì bạn sẽ gặp khó khăn, vậy thì đó không phải là Phật dạy bạn, đó là bản thân bạn mê tín, bản thân bạn hiểu sai ý của Phật, Phật không dạy bạn như vậy. Đạo Hồi coi trọng bố thí, nhưng trong kinh điển quy định một phần mười thu nhập, là một phần mười này, không phải bảo bạn hoàn toàn bố thí hết. Vậy chúng ta có thể hiểu được đạo lý này, chính là liệu sức mà làm, hoan hỷ, thành khẩn mà làm.

Có một số bố thí không cần chi tiền, cho nên trong Phật pháp nói bố thí có hai loại, bố thí ngoại tài và bố thí nội tài. Bố thí nội tài là gì? Làm tình nguyện viên, chỗ các bạn cần giúp đỡ, tôi tới đó làm giúp một ngày, đây là dùng thể lực của tôi, dùng năng lực của tôi, dùng trí tuệ của tôi để bố thí, công đức còn lớn hơn bố thí tài, bố thí tài là ngoại tài, đây là bố thí nội tài, phải hiểu điều này. Ai cũng có thể tu, nếu chúng ta có ngày nghỉ, ví dụ nói trong đạo tràng cần giúp đỡ, chúng ta tới giúp một ngày, giúp hai ngày, thậm chí là giúp một tiếng đồng hồ, hai tiếng đồng hồ đều gọi là bố thí. Cho nên khi nghĩ đến bố thí thì mọi người đừng chỉ nghĩ đến tiền, phạm vi bạn nghĩ quá nhỏ hẹp, đó là phạm vi rất lớn.

Vậy chúng ta hiểu được những đạo lý này trong kinh Phật, người khác có khó khăn, chúng ta giảng giải cho họ nghe, đây gọi là bố thí pháp, bạn giúp đỡ họ giải quyết vấn đề. Vậy công đức bố thí pháp lại vượt qua bố thí tài, trong kinh đức Phật

đã nói bao nhiêu lần? Bồ thí bảy báu của đại thiên thế giới đều không bằng nói bốn câu kệ cho người khác, bốn câu kệ có thể giúp một người giác ngộ, khai ngộ; bồ thí cúng dường bảy báu của đại thiên cho người khác, người khác không khai ngộ, đây là trong hết thấy bồ thí thì bồ thí pháp là thù thắng nhất, bạn hiểu được đạo lý này. Cho nên cố gắng học tập, cố gắng làm, làm ra cho người khác thấy cũng là bồ thí. Không cần nói chuyện, tôi làm ra cho bạn thấy, để bạn thấy rồi có thể cảm động, đây chính là bồ thí. Cho nên phạm vi bồ thí rất rộng, chúng ta phải hiểu được, bất kỳ người nào đều có thể tu bồ thí viên mãn, thành tựu công đức viên mãn. Không nhất định nói người có tiền có thể làm, không có tiền không thể làm, không có đạo lý này, Phật pháp là pháp bình đẳng, công đức cũng là bình đẳng.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, nói trong nhà thờ cúng Quán Thế Âm Bồ-tát, nếu niệm câu Phật hiệu hoặc kinh điển khác có được không? Lạy Phật là niệm một câu Phật hiệu sau đó lạy, hay là cách lạy như thế nào? Không biết quán tưởng có vấn đề gì không? Tới đạo tràng cộng tu liệu có tốt hơn tự mình niệm ở nhà không? Tham gia những pháp hội như Thủy Lục, Lương Hoàng Bảo Sám liệu có không được coi là nhất môn thâm nhập không?

Đáp: Câu này bạn hỏi rất hay, trong nhà cúng Quán Âm Bồ-tát, Phật Bồ-tát đại từ đại bi, không có phân biệt, không có chấp trước, bạn tụng kinh gì thì các ngài cũng hoan hỷ. Tuyệt đối không phải là nói Quán Âm Bồ-tát, bạn niệm kinh Quán Âm thì ngài mới hoan hỷ, niệm kinh khác thì ngài không thích, không có đạo lý này. Cho nên chúng ta xem phân biệt chấp trước của chính mình thành Phật Bồ-tát rồi, vậy thì sai. Nhưng nhất môn thâm nhập được xây dựng trên nền tảng giới định tuệ của chính mình, điều này vô cùng quan trọng, phải hiểu đạo lý này. “Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”, đời trí tuệ của bản thân khai mở, học rộng nghe nhiều, vậy thì học rất nhanh. Trí tuệ của bản thân chưa khai mở, vậy thì bạn học rất mệt, nhưng vĩnh viễn sẽ không khai mở trí tuệ, chịu thiệt thòi rất lớn, phải hiểu phương pháp, phải hiểu được điểm mấu chốt trong đó, phải hiểu được.

Tham gia pháp hội nhiều, các bạn tự mình nghĩ xem, tham gia pháp hội tôi có đạt được thanh tịnh, bình đẳng, giác hay không? Nếu như không đạt được thì bạn phải nghĩ rằng người đông quá phức tạp, ngược lại làm loạn chính mình. Vậy thái độ như thế nào tham gia là đúng đắn? Nếu như bạn là Bồ-tát trang nghiêm đạo tràng. Bạn là vì giúp đỡ người khác trang nghiêm pháp hội, khiến người sơ học nhìn thấy trong tâm sanh hoan hỷ, tới tiếp dẫn họ tiến vào cửa Phật, điều kiện này là đúng đắn,

không có chương ngại đối với bản thân mới được. Nếu như chương ngại tâm thanh tịnh của chính mình, hoặc tham gia pháp hội lớn mà người rất đông, tức là người đông thì miệng tạp, thị phi rất nhiều, nghe được thấy được trong lòng rất buồn, vậy thì chi bằng không đi; nếu không chương ngại thì cũng có thể. Cho nên tóm lại bản thân phải tự cân đối, nếu bản thân có thể làm chủ, đây là công đức tự lợi lợi tha.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, phía sau vẫn còn không ít [câu hỏi], đại khái đã giải đáp được một nửa, một nửa còn lại phía sau thì để thứ sáu tuần sau chúng ta tiếp tục giải đáp.